

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 213 /BC-UBND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 11 năm 2014

BÁO CÁO

Tình hình công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2014 và một số giải pháp chủ yếu năm 2015.

Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và Chương trình công tác năm, UBND tỉnh báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2014 và một số giải pháp chủ yếu năm 2015 như sau:

I. Tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh vẫn tiếp tục diễn ra, một số vụ việc được các cấp chính quyền tập trung giải quyết nhưng vẫn chưa dứt điểm. Mặc dù so với cùng kỳ năm trước, số lượt người, số người đến các địa điểm tiếp công dân để khiếu nại, kiến nghị, phản ánh giảm nhưng số đoàn đông người lại tăng.

Nội dung công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gồm nhiều nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó, nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân chủ yếu tập trung liên quan đến đền bù, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các Dự án đặc biệt là Dự án cải tạo nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A trên địa bàn tỉnh

2. Kết quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

2.1. Kết quả công tác tiếp công dân: Các cấp hành chính đã tiếp 560 lượt/ 671 người, trong đó 16 đoàn/110 người; so với cùng kỳ năm trước giảm 43% số lượt người (560/981), số người giảm 42% (671/1165), số đoàn đông người tăng 77% (16 đoàn/110 người so với 09 đoàn/ 84 người). Cụ thể:

Tại Phòng Tiếp công dân tỉnh:

Đã tiếp công dân thường xuyên và phục vụ Lãnh đạo tỉnh tiếp công dân định kỳ 151 lượt/210 người/104 vụ việc, trong đó có 16 đoàn với 110 người; So với cùng kỳ năm trước số lượt người được tiếp tăng 26% (/205/151), số người giảm 29% (210/296), số vụ việc giảm 38% (104/169).

- Phân theo nội dung:

+ Khiếu nại: 21 vụ;

+ Tố cáo: 01 vụ;

- + Phản ánh, Kiến nghị: 82 vụ.
- Phân theo lĩnh vực:
 - + Liên quan đến lĩnh vực hành chính: 89 vụ;
 - + Liên quan đến lĩnh vực tư pháp: 04 vụ;
 - + Khác: 11 vụ.
- Phân theo thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh 12 vụ việc; cấp sở 01 vụ việc; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố 85 vụ việc; các cơ quan tư pháp 06 vụ việc.

Tại Sở, ngành và cấp huyện:

Sở, ngành và cấp huyện có 409 lượt/461 người/268 vụ, trong đó có 06 đoàn với 49 người. Nội dung chủ yếu liên quan về các lĩnh vực như đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, chế độ chính sách, tố cáo hành vi vi phạm công vụ của cán bộ, công chức.

Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, chưa có trường hợp nào quá khích, gây mất ổn định tình hình tại các địa điểm tiếp công dân.

2.2. Kết quả tiếp nhận, xử lý: Các cấp hành chính đã tiếp nhận 693 đơn, trong đó có 87 đơn khiếu nại; 39 đơn tố cáo và 567 đơn kiến nghị phản ánh. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: tiếp nhận 64 đơn, gồm 17 đơn khiếu nại; 17 đơn tố cáo; 30 đơn kiến nghị, phản ánh; trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh 14 đơn (09 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 02 đơn kiến nghị).

- Cấp huyện tiếp nhận 599 đơn gồm 52 đơn khiếu nại; 20 đơn tố cáo; 527 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Cấp Sở tiếp nhận 30 đơn, gồm 18 đơn khiếu nại; 02 đơn tố cáo; 10 đơn kiến nghị, phản ánh.

2.3. Kết quả giải quyết:

Giải quyết khiếu nại: Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh 12 vụ việc, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết 14 vụ việc; Thanh tra tỉnh đã báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh 06 vụ (Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 01 quyết định giải quyết 01 vụ), đang thẩm tra 06 vụ việc.

Cấp huyện, Sở đã giải quyết 16 đơn khiếu nại

Giải quyết tố cáo: Có 03 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó 02 đơn nêu nội dung không có căn cứ, 01 đơn đang giao Thanh tra tỉnh xác minh, tham mưu giải quyết.

Cấp huyện, Sở đã giải quyết 10 đơn tố cáo.

II. Nhận xét, đánh giá.

1. Ưu điểm:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng tập trung và thường xuyên hơn. UBND tỉnh, UBND cấp huyện, các Sở, ngành đã tổ chức triển khai thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp Công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị đã có sự quan tâm, nỗ lực trong việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Số vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết dứt điểm chiếm tỷ lệ khá cao, qua đó đã hạn chế, ngăn ngừa, được khiếu kiện vượt cấp. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh kiểm tra, xác minh về giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền và đang tiếp tục giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, kiến nghị.

2. Khuyết điểm, hạn chế.

- Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị thiếu quan tâm đúng mức trong công tác tiếp công dân; chưa gắn công tác tiếp công dân với việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, việc tiếp công dân còn mang tính hình thức.

- Đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân và cơ sở vật chất cho các phòng tiếp công dân của các huyện, thị, thành phố chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao; kỹ năng, nghiệp vụ về tiếp công dân còn hạn chế hiệu quả công việc.

- Một số cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện việc kiểm tra, xác minh tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn thiếu tuân thủ quy định của pháp luật, hiệu quả giải quyết vụ việc chưa cao; việc theo dõi, nắm tình hình báo cáo, phối hợp giải quyết các vụ việc chưa kịp thời, còn lúng túng; việc tổ chức thực hiện quyết định đã có hiệu lực pháp luật chưa nghiêm.

3. Những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến khiếu nại, tố cáo.

- Khiếu nại, tố cáo của công dân tập trung nhiều vào lĩnh vực đất đai nhưng hệ thống các văn bản QPPL liên quan về đất đai quá nhiều, thường xuyên thay đổi và có sự chông chéo với các văn bản của các lĩnh vực khác gây khó khăn trong việc áp dụng giải quyết công việc như: việc thu hồi đất để thực hiện các Dự án trên địa bàn tỉnh, nhưng quá trình thực hiện về kiểm kê, áp giá, đền bù, hỗ trợ cho người dân còn bất cập, có sự chênh lệch giá giữa các dự án, giữa giá đất đền bù, hỗ trợ so với giá thị trường làm phát sinh khiếu nại vì cho rằng mình bị thiệt thòi; công tác quản lý hành chính về đất đai còn sơ hở.

- Các chế tài về xử lý thực hiện Quyết định, Kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có tính khả thi, dẫn đến việc chấp hành các biện pháp kiến nghị, xử lý sau giải quyết chưa nghiêm;

- Nhận thức về pháp luật của một số bộ phận người dân trong việc khiếu nại, tố cáo còn hạn chế nên có những đòi hỏi, yêu cầu không đúng hoặc vượt quá quy định của pháp luật; những vụ việc đã giải quyết nhiều lần, với nhiều biện pháp khác

nhau, cơ bản giải quyết đúng trình tự pháp luật, có lý, có tình nhưng người khiếu nại vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết.

- Một số vụ việc giải quyết còn chậm, còn xảy ra tình trạng ùn đứ, né tránh trách nhiệm, giải quyết không đúng trình tự quy định của pháp luật; một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND chỉ đạo nhưng còn một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện kịp thời, dẫn đến công dân có thái độ bức xúc, khiếu kiện gay gắt tập trung tại Phòng tiếp công dân tỉnh; một số cơ quan, đơn vị còn có thái độ, tâm lý giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến ổn định tình hình.

- Công tác quản lý nhà nước chưa sát với thực tế của từng địa phương, thể hiện như: qui hoạch treo, việc phân loại đất, xác định giá đất, thu hồi đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kiểm kê đất đai, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư còn xảy ra sai sót, không theo quy hoạch và quy định của pháp luật dẫn đến người dân không chấp nhận, phát sinh khiếu nại; một số ít công chức cấp dưới còn có thái độ ý lại cấp trên thực hiện thiếu công khai, mất dân chủ, làm trái quy định của pháp luật nên người dân bức xúc phát sinh tố cáo.

- Một số công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định; có thái độ không đúng mực với người dân;

- Một số địa phương trong quá trình thực hiện các dự án, cấp uỷ, chính quyền chưa làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động thuyết phục, giải thích để dân hiểu, xem nhẹ ý kiến dân.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và một số giải pháp chủ yếu năm 2015

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2011 cho cán bộ, công chức và nhân dân theo Đề án tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường thị trấn giai đoạn 2014-2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh thường xuyên phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành, đặc biệt là Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai 2013 ... đến xã, phường thị trấn, nhằm nâng cao hiểu biết về pháp luật nói chung và pháp luật về đất đai nói riêng cho cán bộ, công chức cơ sở cũng như như công dân, góp phần giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến đất đai từ cơ sở, hạn chế khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

3. Các Sở, ngành và huyện, thị, thành phố tiếp tục thực Luật Tiếp Công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp Công dân; nâng cao hiệu quả, gắn công tác tiếp công dân với việc xử lý đơn thư, giải quyết KNTC của công dân; tiếp tục rà soát, giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc tồn đọng, kéo dài

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ngành tiếp tục thực hiện kiểm tra, rà soát giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng và các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở nơi phát sinh đơn.

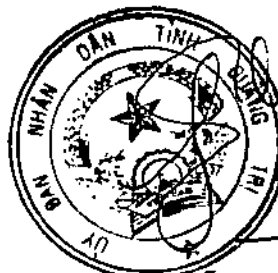
5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo qua đó, có những kiến nghị về cơ chế, chính sách, biện pháp giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp; Tiếp tục phối hợp có hiệu quả với Hội Nông dân các cấp trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của nông dân theo Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là tình hình, kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2014; Phương hướng nhiệm vụ và một số giải pháp chủ yếu năm 2015 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các CT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính